

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2025/DS-ST

Ngày 22- 9 - 2025

V/v “Ly hôn và tranh chấp về
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Đình Quế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Văn Thái;

- Bà Hà Thị Cẩm Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Linh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Quốc Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 295/TB-TLVA ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94a/2025/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/25/QĐST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Anh T, sinh năm: 1978. Địa chỉ: khu phố A, phường A, tỉnh Tây Ninh. Tạm trú: khu phố L, phường A, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thao T, sinh năm: 1971. Địa chỉ: khu phố A, phường A, tỉnh Tây Ninh.

Bà T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, Ông T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Võ Anh T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Thao T chung sống và tổ chức lễ cưới năm 2003 và đăng ký kết hôn tại UBND phường A, tỉnh Tây Ninh vào năm 2005. Vợ chồng sống hạnh phúc đến khoảng năm 2021 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, chồng bà không lo lắng quan tâm gì đến vợ con. Bà khuyên can nhiều

lần nhưng vẫn không thể hòa hợp được với nhau mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Vợ chồng ly thân đến nay đã hơn một năm. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn nên bà T yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T.

- Về con chung: bà yêu cầu được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Hoàng BA, sinh ngày: 23/6/2014, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi cháu BA.

Riêng con chung tên Nguyễn L V, sinh ngày: 23/5/2005 đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn là ông Nguyễn Thao T đã được Tòa án tổng đạt và niêm yết triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông T vắng mặt không có lý do, cũng không có ý kiến bằng văn bản trước yêu cầu của bà T.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Quá trình thụ lý, giải quyết cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định; Ông T đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T là đúng theo quy định tại Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Bà T đối với Ông T; Giao con chung tên Nguyễn Hoàng BA, sinh ngày: 23/6/2014 cho Bà T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận Bà T không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi cháu BA. Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Riêng em Nguyễn L V, sinh ngày: 23/5/2005 đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không đặt ra xem xét giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí, bà T phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án do các bên cung cấp và qua kết quả thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: bà T và ông T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2003, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống chung hạnh phúc đến khoảng năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, ông bà ly thân đã lâu. Nay bà T yêu cầu ly hôn với ông T. Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng ông T không đến tham gia các buổi làm việc, phiên hòa giải cũng như phiên tòa cho thấy ông T có ý thức bỏ mặc hôn nhân, không có thiện chí đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn giữa bà T và ông T đã đến mức độ trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T đối với ông T là phù hợp theo quy định tại điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung:

Bà T và ông T có 02 con chung tên Nguyễn L V, sinh ngày: 23/5/2005 và Nguyễn Hoàng BA, sinh ngày: 23/6/2014. Từ ngày ly thân cháu BA sống cùng bà T. Thời gian ly thân, bà T vẫn chăm sóc nuôi dưỡng con chung tốt. Hơn nữa, nguyện vọng của cháu BA muốn sống chung với bà T. Nên cần giao cháu BA cho bà T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp theo quy định tại Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình. Ghi nhận bà T không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Riêng em Nguyễn L V, sinh ngày: 23/5/2005 đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà T không có yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của tòa án, nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bà Võ Anh T phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Thao T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Võ Anh T đối với ông Nguyễn Thao T. Bà T được ly hôn với ông T.

2. Về con chung:

Giao con chung tên Nguyễn Hoàng BA, sinh ngày: 23/6/2014 cho Bà T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận bà T không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi cháu BA. Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Riêng em Nguyễn L V, sinh ngày: 23/5/2005 đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà T không có yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Bà Võ Anh T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí Bà T đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số: 00104295 ngày 03/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã trắng Bàng, tỉnh Tây Ninh (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 - Tây Ninh). Án phí bà T đã thi hành xong. Ông Nguyễn Thao T không phải chịu án phí.

5. Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng NVKT.TAT;
- VKSND khu vực 12 - Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 12 - Tây Ninh;
- UBND phường A, tỉnh Tây Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Quế Anh